

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 30/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Hiến.
2. Ông Vừ A Câu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 và ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn S** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1984 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản NS, xã ML, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Sương, đã chết và bà Lò Thị D, sinh năm: 1956; có vợ Lò Thị K, sinh năm 1985 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 14/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử miễn trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; bị tạm giữ từ ngày 13/6/2022 đến ngày 22/6/2022 tạm giam từ ngày 22/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lò Thị K, sinh năm: 1984; trú tại: Bản NS, xã ML, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Lê Thị D là trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, Lò Văn S cầm theo số tiền 1.200.000đ điều khiển xe máy biển kiểm soát: 27Z1-187.90 đi từ nhà lên bản Háng Sông Dưới, xã Phì Nhừ để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bản Háng Sông Dưới, Sơm đã gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên Khuá Dơ 01 cục Heroine với giá 1.200.000đ. Sau khi mua được ma túy Sơm đã chia thành 03 cục dùng mảnh nilon màu trắng gói lại từng cục và gói chung cả 03 cục vào một mảnh nilon màu đen. Sơm cầm số Heroine đã chia nhỏ ở tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, khi Sơm đến bản Pó Sinh A, xã Phì Nhừ thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang thu giữ 10,05 gam Heroine.

Vật chứng thu giữ của Lò Văn S gồm có: 03 cục chất bột màu trắng đục nghi Heroine; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu trắng - đen, biển kiểm soát 27Z1-187.90, số máy: E3X9E-034278, số khung: RLCUE324GY012818(kèm theo chìa khóa); 01 chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Nokia, cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 02 giờ 10 phút ngày 13/6/2022 xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn S có khối lượng 10,05 gam đã trích 0,15 gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 836/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng 10,05 gam.

Bản cáo trạng số: 94/CT-VKS-ĐBĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn S cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 06 năm 06 tháng đến 06 năm 09 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 9,9 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị K đều khai chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu trắng - đen, biển kiểm soát 27Z1-187.90, số máy: E3X9E-034278, số khung: RLCUE324GY012818 công an thu giữ của bị cáo Lò Văn S là do chị cùng nhóm thợ đi làm thuê công trình, chủ thầu là anh Lường Văn D không có tiền trả tiền công cho chị cùng nhóm thợ do đó đã giao xe cho chị cùng nhóm thợ quản lý sử dụng. Quá trình giao xe có làm biên bản giao xe. Nhóm thợ đi làm thuê cùng đã để chị trực tiếp quản lý sử dụng chiếc xe máy trên. Trong quá trình điều tra chị đã có đơn xin lại chiếc xe và được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông trả lại xe cho chị. Tại phiên tòa chị K không có ý đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Người bào chữa cũng đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà viện kiểm sát đề nghị, không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Lò Văn S thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận ngày 12/6/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ 10,05 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 10,05 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn S đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”.

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội là Lò Văn T được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: từ những phân tích về hành vi, tính chất mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời cai nghiện để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do vậy, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 10,05 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã trích đi giám định 0,15 gam còn lại 9,9 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu trắng - đen, biển kiểm soát 27Z1-187.90, số máy: E3X9E-034278, số khung: RLCUE324GY012818 và chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Nokia cũ đã qua sử dụng trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Lò Thị K là người quản lý hợp pháp theo quyết định xử lý vật chứng số 21 ngày 07/10/2022. HĐXX xét thấy là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là Khuá D trú tại bản Háng Sông Dưới, xã Phì Nhừ bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên Khuá D đang vắng mặt tại địa phương do đó chưa đủ cơ sở để xác minh làm rõ. HĐXX, không xem xét trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, đang cư trú tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn S** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 13/6/2022).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 9,9 gam Heroine (đã trừ giám định).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 03/11/2022 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

+ Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông trả chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu trắng - đen, biển kiểm soát 27Z1-187.90, số máy: E3X9E-034278, số khung: RLCUE324GY012818 đã qua sử dụng và chiếc điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu Nokia cũ, đã qua sử dụng cho chị Lò Thị Kiểm, sinh năm: 1985, trú tại: bản Nà Sản, xã ML, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2022)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Hồng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Văn Hiến

Vừ A Câu

Lê Hồng Quang

